

**Nghi Thức Cúng Thí Thực**

# **Chùa Bồ Đề**

68B-70 East Esplanade St  
St. Albans, Vic 3021, Australia



## **Chư Kinh Chú Mật Giáo**

**Hòa Thượng Thích Huyền Tôn dịch**

**Chùa Bảo Vương  
2A Mc Laughlin St  
Ardeer, Vic 3032, Australia**

PL: 2538 ; VL: 4873 ; TL : 1994 ; AL : Giáp Tuất

---o0o---

**Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật  
Nam Mô Bất Động Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác**

### **Lời bạt,**

Người học Phật, tức là học theo sự thị hiện của Phật, học những chứng ngộ mà Phật đã chứng, học những điều Phật đã làm, đã nói ; đã dạy, bằng tất cả giọng lịch sử lâm phạm của Phật.

Những cái đã, đó là 84 ngàn chìa khoá để mở 84 ngàn cửa ngõ cho chúng sanh tự mở và vượt thoát ra khỏi ngục tù của tam giới.

Ngục tù, không phải chỉ có một, mà có đến 3000 tỷ ! Từ xa xưa, không ai đếm được là bao nhiêu xa xưa ? mệnh danh là “vô thí” ! và mãi mãi về sau, cũng không đếm được bao nhiêu cái về sau ? và phải gọi là “vô chung” !

Mỗi chìa khoá, mở được một cửa ! Từ Phật hiện thế cho đến nay PL:2538 năm, tính từ Phật nhập diệt. Số người được vượt thoát khỏi sáu ngã ngục tù, phải mệnh danh là vô-số.

Thế giới chúng ta đang ở, chỉ là 1, trong ba ngàn tỷ ! Mà Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni có mặt cùng thời trong 3000 tỷ cái thế giới nhiều nhưong tù khổ ! Vậy chúng hữu tình vượt thoát (giác ngộ) nhiều loại trong ba ngàn tỷ cõi đó ; bạn tính thử xem, có đáng gọi bằng con số là “vô số” hay không ?.

Trong quyển kinh chú, quý bạn đang có trong tay gồm có sáu cái chìa khoá (pháp môn vượt thoát) \*Diệt bản cùng ! \*Tiêu bệnh tật ! \*An lành cho mình và người. \*Diệt sạch tội Vô-gián a-tỳ địa-ngục. \* Về cõi Bất Động Như-Lai ! \*Làm hạnh từ-bi nhận trách nhiệm trợ lực với Bồ-tát Điện-Nhiên Diệm khẩu qui vương để cứu với những người bạn cô-hồn đang khổ đau ở thế giới địa-ngục !

Lợi ích vô-giá đó, chỉ có thể bằng vào bốn đức từ bi hỷ xả để mà thực hiện !

Lợi ích sâu rộng như thế, chỉ có hàng Phật-tử đích thực, sẽ hoan hỷ là pháp môn hiếm có.

Trong mùa tâm-niệm an-cư năm PL 2538, Giáp-tuất. Việt-lịch 4873. TL 1994.

Trên, vì nhớ trọng ân vô-thượng của đáng Thế Tôn, của chư Bồ Tát !

Thứ vì, thâm ân của bậc sanh thành, của sư-trưởng, huynh đệ, quê hương đất nước, đồng bào chủng tộc, tín thí đàn na và tất cả những hiện hữu tương quan duy trì cuộc sống chánh đạo có ý nghĩa đối với cá nhân tôi và với lý tưởng giải thoát chung.

# Nghi Thức Cúng Thí Thực

Chư âm linh

Cô hồn

Âm hồn (oan hồn) :

Trong phần cúng thí gồm có :

*-Khoá lễ - cúng thí thực*

*Phần kỳ nguyện*

*\* Nguyện hương*

*\* Lời nguyện*

*2. Phần thỉnh nguyện*

*\* Kệ thỉnh chuông (phá địa-ngục)*

*3. Phần Thỉnh vân tập*

*\* Bạch Quán Thế Âm...*

*\* Thỉnh Điện Nhiên...*

*\* Thỉnh 13 loại cô-hồn...*

*\* Tán trao 24 bài mời cô-hồn...*

*(Từ địa-ngục, tu-la, trời, tiên, người tu, kẻ tục...)*

*-Kệ Hoa Nghiêm và kinh chú thí thực*

*-Niệm Phật (thỉnh cô-hồn cùng niệm Phật)*

*-Hồi hướng...*

*-Sám Thập Phương*

*-Phục nguyện*

*-Tam tự quy*

**Nghi Thức**

**Khóa Lễ - Cúng Thí Thực**

**1. Phần Kỳ Nguyện : (trước Phật Điện)**

(Trước Phật điện, quì ngay thẳng, hai tay chắp 3 cây hương dâng ngang trán, chủ lễ niệm bài nguyện hương)

*Nguyện Hương :*

**Nguyện dâng diệu hương này**

**Biến khắp mười phương cõi**

**Cúng dường tất cả Phật**

**Tôn Pháp chư Bồ Tát**

**Thịnh Văn và Duyên Giác**

**Cùng hết thủy Thánh Hiền**

**Dựng pháp đài chói sáng**

**Xưng danh làm pháp sự**

**Khấp nhuần cả chúng sanh**

**Đều phát tâm bồ-đề**

**Xa lìa các vọng nghiệp**

**Trọn thành đạo vô-thượng.**

(Cắm hương vào lư, thỉnh 1 tiếng chuông Xá 1 xá)

**Nam Mô Hương Cúng Đường Bồ Tát.** (3 lần 3 xá)

(niệm cúng hương 3 lần, rồi quỳ gối chấp tay Thỉnh Phật Chứng minh)

*Lời khẩn nguyện :*

**Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**

**Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát**

**Nam Mô Điện Nhiên Vương Bồ Tát**

**Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát**

**Nam Mô Khởi Giáo A Nan Đà Tôn Giả**

Hôm nay, chúng con pháp danh là ..... Vâng lời Phật dạy sắm sửa trai diên, hoa hương lễ phẩm, cúng thí mười hai chủng loại cô-hồn, âm-hồn...

Cúi xin đức **Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**, **Đức Quán Thế-Âm Bồ Tát**, **Đức Điện Nhiên Vương Bồ Tát**, **Đức Địa-Tạng Bồ Tát** và **Đức A-Nan Đà Tôn-Gia**, Từ bi quang giáng đạo tràng chứng minh tiếp độ cho chúng cô-hồn, được nghe kinh, niệm Phật xả bỏ tham sân, tiêu trừ tội chướng, và các khổ báo trong ba đường sáu ngã.

**Chúng con nhứt tâm trì tụng kinh chú cầu Tam Bảo mật thù gia hộ.**

**Nam Mô Thập Phương Thường Trú Tam Bảo Tác đại chứng minh.**

(Xin đọc đầy đủ lễ 3 lạy, thỉnh ba tiếng chuông, rồi ra bàn thí để cúng thí thực)

**2. Phần Thịnh Nguyện (trước bàn Thí)**

(Đến trước bàn cô-hồn lên đèn, thắp 6 cây hương, cắm vào lư 3 cây, thịnh 3 cây quỳ khẩn nguyện, (Ngoài vườn cỏ thì đứng) như vừa nguyện trong bàn thờ Phật rồi đứng dậy cắm hương vào lư và cầm dùi nhịp nhẹ vào vành miệng chuông, niệm)

-Kệ thịnh chuông : (không chuông dùng khánh)

**Nguyện tiếng chuông này ngân khắp cõi**

**Thiết-vi ngục tối thấy xa nghe**

**Cõi trần trong sạch đều thông suốt**

**Giác ngộ sanh linh cả mọi loài (3 boong)**

**Nghe tiếng chuông, phiền não nhẹ**

**Trí huệ sáng, đạo bồ-đề sanh**

**Thoát ly hầm lửa xa địa ngục**

**Nguyện thành như Phật, độ chúng sanh.**

(kê niệm chú phá địa ngục, mỗi niệm, một tiếng chuông)

**-Án, Đà Ra Đế Da, Tóa Ha (3 lần, 3 boong)**

**Nam Mô U Minh Giáo Chủ, Cứu Khổ Bồn Tôn, Cứu bặt Minh Đò, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát Ma Ha Tát. (boong, xá 3 xá)**

**3. Phần Thỉnh Vân Tập :**

(khai chuông mõ, nếu khánh 3 hồi lại 4 tiếng)

*\* Xướng Bạch:*

**Quan Âm Bồ Tát Diện Nhiên Vương**

**Điêu dắt cô-hồn khỏi khổ ương**

**Hỷ xả từ bi thương cứu hộ**

**Hà sa ngạ-quỷ được siêu thăng**

**Nam Mô Diện Nhiên Vương Bồ Tát Ma Ha Tát (3 lần, 3 boong)**

*\* Thỉnh (Mời) cô-hồn lai lâm (đến)*

**Mừng hội kiết tường**

**Cửa cam-lồ mở**

**Thỉnh cô-hồn Phật-tử thân thương**

**Thọ trai nghe pháp báu**

**Ra khỏi sáu đường**

**Ngục khổ xa rồi hết thọ ương.**

**Nam Mô Vân Lai Tập Bồ Tát Ma ha Tát. (3 lần, 3 boong)**

*\* Thỉnh Bồ Tát Điện Nhiên :*

**-Phụng thỉnh Điện Nhiên Vương Bồ Tát Ma Ha Tát.**

**Hương hoa thỉnh ! Hương hoa đặng triệu thỉnh.**

**-Một lòng kính xin triệu thỉnh, Điện Nhiên đại-sĩ, mặt ngài màu lam sáng rỡ ! Tóc đỏ rực châu-sa, đỉnh đầu to như ba núi lớn, bụng rộng bằng bể cả thiên thang, cổ hình kim nhỏ, đưa chân lửa rực tam thiên, hạ xuống sấm rền ba cõi ! Thống lãnh muôn ngàn ma chúng, trông coi tám vạn cô-hồn.**

**Chúng con kính thỉnh, ngày này, giờ này, Bồ Tát giáng lâm, chứng minh pháp hội.**

**Cúi xin thỉnh Bồ Tát Điện Nhiên Vương,**

**Đầu lớn ba non trời đất động**

**Miệng phun lửa cháy quỷ thần kinh**

**Từ bi hoá hiện thân pháp lạ**

**Quang giáng đạo tràng độ âm linh**

**Nam Mô Thị Hiện Điện Nhiên Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần, 3 boong)**



\* *Phần triệu thỉnh cô-hồn* :

(đây là phần dịch từ trong Trung khoa Du-già)

(Người đứng cúng phải hết lòng và chí tâm)

- Cung kính thỉnh mười loại cô-hồn nương nơi pháp lực Diện Nhiên Vương Bồ Tát, theo đến pháp đàn nghe kinh thọ thực, thoát khổ luân hồi, sau cùng Phật tử chúng con đồng thỉnh hòa tụng :

(nhớ sau 3 câu thỉnh **Gia-Tiên**, số 1, 2, 3 dưới đây thì cho người bung 1 chén cơm (để riêng trên bàn thí) đem vào bàn thờ gia tiên trong nhà cúng ông bà)

**1. \* Một lòng kính xin triệu thỉnh,**

**-Ánh dương quang đi mau như tên bắn**

**-Vàng trắng tỏ phút chót vụt qua nhanh**

**-Nghỉ tình thâm cốt nhục phân ly !**

**-Dung mạo đó giờ đây đã mất !**

**-Xin đốt tuần hương thứ nhất**

**-Triệu thỉnh hương hồn (tên ông bà cha mẹ...)**

**giờ này đêm nay,**

**\*Cúi xin Tam Bảo từ tôn**

**Dem pháp màu mật ngôn tiếp độ !**

**Hương linh được thọ :**

**\*Vô giá cam lồ pháp thực (đọc câu này 3 lần, hồi khánh)**

**2. \*Một lòng kính xin triệu thỉnh,**

**-Xa trông dạng núi mờ mờ**

**-Gần bên bến nước lặng lẽ vô thanh**

**-Xuân đi hoa chưa rụng**

**-Người về chim chẳng kinh**

**-Xin đốt tuần hương thứ nhì (đốt hương mới)**

**-Triệu thỉnh hương hồn... giờ này đêm nay**

**\*Cúi xin Tam Bảo từ tôn**

**Đem pháp mầu mật ngôn tiếp độ !**

**Hương linh được thọ :**

**\*Vô giá cam-lồ pháp thực (đọc câu này 3 lần và hồi khánh)**

**3.\* Một lòng kính xin triệu thỉnh,**

**-Kiếp phù sinh như cõi mộng**

**-Chất huyền thân vay mượn chóng rã rời**

**-Đâu bằng cõi Phật thanh thoi**

**-Đâu bằng siêu thoát về nơi an lành**

**-Xin đốt tuần hương thứ ba (đốt hương mới)**

**-Triệu thỉnh hương hồn..... giờ này đêm nay**

**\* Cúi xin Tam Bảo từ tôn**

**Đem pháp mầu mật ngôn tiếp độ !**

**Hương linh được thọ :**

**\* Vô giá cam lồ pháp thực (hồi khánh, đọc câu này 3 lần)**

*(như đã dặn ở trên, bung vào bàn gia tiên một chén cơm để cúng)*

**Phần 13 bài Thỉnh Thập loại Cô Hồn :**

1. (thỉnh vương hầu bá tử)

**\* Một lòng kính xin triệu thỉnh,**

**-Các triều vua chúa**

**-Lóp lóp bá hầu**

**-Chín từng điện ngọc cao sang**

**-Muôn dặm nước non chiếm cứ**

**-Phương tây ô ạt**

**-Chiến hạm rền vang**

**-Ngàn năm vượng khí hiên ngang**

**-Phút chốc tàn thân thê thảm**

**-Phương Bắc xe loan**

**-Mịt mờ vó ngựa**

**-Bao nước oan khiên tiếp diễn**

**-Ngậm ngùi ngậm xác sanh linh !**

**\*Hỡi ôi ! Quốc kêu trăng xế tàn canh,**

**\*Máu sầu nhuộm ướt trên cành đào hoa !**

**-Hôm nay kính thỉnh :**

**-Trước thì vua chúa, sau đến bá hầu...**

**-Hết thấy đều là, những vị cô-hồn khốn khổ !**

**\*Cúi xin Tam Bảo từ tôn**

**-Đem pháp màu mật ngôn tiếp độ,**

**-Hết thấy cô-hồn được thọ :**

**-Vô giá cam-lồ pháp-thực ! (đọc câu này 3 lần và vãi gạo muối)**

**2. (thỉnh Tướng soái, quân binh)**

**\* Một lòng kính xin triệu thỉnh,**

**-Dựng đàn bái tướng**

**-Vạch cõi phương hầu**

**-Sức tài vác nổi ngàn cân**

**-Thân đắp trường thành muôn dặm**

**-Sương khuya giá buốt !**

**-Beo rông ghê hồn !**

**-Tướng binh hãn mã cam đành**

**-Phơi xác sa trường lạnh lẽo !**

**-Gió lộng đìu hiu !**

**-Mịt mờ sói hú (mịt mù hơi sói)**

**-Những mong đền nợ quân ân**

**-Há dám phụ lòng vương chúa !**

**\*Hỡi ôi ! Tướng quân chinh chiến lâu rồi,**

**\*Vườn hoang cỏ dại hoa sầu xác xơ !**

**-Hôm nay kính thỉnh :**

**-Trước thì tướng soái, sau đến ba quân...**

**-Hết thấy đều là, những vị cô-hồn khốn khổ !**

**\*Cúi xin Tam Bảo từ tôn**

**-Đem pháp màu mật ngôn tiếp độ,**

**-Hết thấy cô-hồn được thọ :**

**-Vô giá cam-lô pháp-thực ! (đọc câu này 3 lần và vãi gạo muối )**

3. (thỉnh văn thân, quan chức...)

\* Một lòng kính xin triệu thỉnh,

-Năm cõi anh tài

-Trăm nơi hiền đức

-Ba năm thanh tiết làm quan

-Một tác lòng son báo chúa

-Nam trải trăm châu

-Bắc qua ngàn huyện

-Đành xa đất tổ quê cha

-Luống bỏ vợ con ruộng rẫy

-Góc biển chân trời

-Không nơi nương cậy

-Công danh một gánh hương bay

-Mạng gởi bồng lai hoang đảo

\*Hỡi ôi ! Âm phong the thé cõi xa,

-Dương quan mờ mịt hồn ma dật dờ !

-Hôm nay kính thỉnh :

-Trước bậc văn quan, sau thì tể phụ...

-Hết thấy đều là, những vị cô-hồn khôn khổ !

\*Cúi xin Tam Bảo từ tôn

-Đem pháp màu mật ngôn tiếp độ,

-Hết thấy cô-hồn được thọ :

-Vô giá cam-lồ pháp-thực ! (đọc câu này 3 lần và vãi gạo muối)

**4. (thỉnh văn hơn sĩ tử... công danh dang dở)**

**\* Một lòng kính xin triệu thỉnh,**

**-Học đường mài miệt**

**-Đèn sách tinh chuyên**

**-Danh thơm treo bảng trạng-nguyên**

**-Phận tốt ngôi cao viện lớn**

**-Lửa đóm thay đèn**

**-Trăng làm bạch lạp**

**-Mười năm dốc tận công phu**

**-Đâu nệ đói no bịnh tật**

**-Than mài làm mực**

**-Mảnh chấu làm nghiên**

**-Quanh năm lao khổ truân chuyên**

**-Suốt tháng thiếu sau huyệt trước**

**\*Hỡi ôi ! Lụa hồng bầy thước đề danh,**

**\*Đất vàng một nắm phủ quanh cuộc đời !**

**-Hôm nay kính thỉnh :**

**-Trước bậc văn quan, sau người cử tử...**

**-Hết thấy đều là, những vị cô-hồn khốn khổ !**

**\*Cúi xin Tam Bảo từ tôn**

**-Đem pháp màu mật ngôn tiếp độ,**

**-Hết thấy cô-hồn được thọ :**

**-Vô giá cam-lồ pháp-thực ! (đọc câu này 3 lần và vãi gạo muối)**

5. (Thỉnh cao túc Tăng, Ni khổ hạnh...lỡ thô vọng niệm)

**\* Một lòng kính xin triệu thỉnh,**

**-Ngoài vòng thế tục**

**-Đứng bậc cao Tăng**

**-Năm giới tinh tu trong sạch**

**-Chúng Ni trọn hạnh sáu căn**

**-Hoa vàng thanh thoát**

**-Trúc diệu Thiên na**

**-Luận bàn đạo lý sâu xa**

**-Nói nghĩa huyền vi tuyệt diệu**

**-Trâu đen đương cột**

**-Trâu trắng ngâm nga**

**-Pháp trần diễn dụ không hoa**

**-Khổ để tuyên trong diệu kệ**

**\*Hỡi ôi ! Song thưa trắng lạnh ngập đầy,**

**\*Thiền phòng rộng suốt gió mây ra vào !**

**-Hôm nay kính thỉnh :**

**-Trước là Đại-đức Tăng, Ni**

**-Sau thì Sa-di nam nữ**

**-Hết thấy đều là, những vị giác linh chưa ngộ !**

**\*Cúi xin Tam Bảo từ tôn**

**-Đem pháp màu mật ngôn tiếp độ,**

**-Hết thấy Giác linh được thọ :**

**-Vô giá cam-lồ pháp thực ! (đọc câu này 3 lần và vãi gạo muối)**

**6. (Thỉnh hàng đạo sĩ tu tiên, luyện linh đơn, trường sanh....)**

**\* Một lòng kính xin triệu thỉnh,**

**-Mão vàng rực rỡ**

**-Áo vũ tiên bang**

**-Đào nguyên sửa tánh tu chơn**

**-Động lớn thang mây bảng lảng**

**-Hoa sái ba dương**

**-Đơn sao chín luyện**

**-Thiên-tào chưa thuận lên tiên**

**-Chọn lựa phước tu dày mỏng !**

**-Đất nước gió lửa**

**-Bốn đại vô thường**

**-Địa phủ dâu cho chuyển hạn**

**-Trường sanh há dễ được sao**

**\*Hỡi ôi ! Ngọc rơi sương ướp lò đơn,**

**\*Té đàn gió thảm hạnh nhờn hoa tàn !**

**-Hôm nay kính thỉnh,**

**-Trước bậc tiên lưu**

**-Sau hàng đạo sĩ**

**-Hết thấy đều là, những vị hà-linh khốn khổ !**

**\*Cúi xin Tam Bảo từ tôn**

**-Đem pháp màu mật ngôn tiếp độ,**

**-Hết thấy hà-linh được thọ :**

**-Vô giá cam-lồ pháp-thực ! (đọc câu này 3 lần và vãi gạo muối )**



7. (Thỉnh kẻ mậu dịch bán buôn...)

\* Một lòng kính xin triệu thỉnh,

- Giang hồ xuôi ngược
- Nam Bắc bán buôn
- Cửa tiền muôn dặm thông thương
- Tích trữ lụa vàng mua đổi
- Gió rít sóng gầm
- Mịt mù biển động
- Thuyền tan vào đáy đại dương !
- Thân xác môi trong bụng cá !

- Vượt núi băng ngàn
- Muôn trùng nghiệt ngã
- Sơn khu đường tợ ruột dê
- Chân sẩy mạng đành toi tả

\*Hỡi ôi ! Mờ mờ phách dựa vàng mây,

\*U buồn dong ruổi hồn bay phương nào !

- Hôm nay kính thỉnh,
- Giang hồ lữ khách,
- Mậu dịch bán buôn
- Hết thấy đều là, những vị cô-hồn khốn khổ !

\*Cúi xin Tam Bảo từ tôn

- Đem pháp màu mật ngôn tiếp độ,
- Hết thấy cô-hồn được thọ :
- Vô giá cam-lồ pháp-thực ! (đọc câu này 3 lần và vãi gạo muối)

**8. (Thỉnh, trận vong sĩ tốt, vong mạng trận tiền...)**

**\* Một lòng kính xin triệu thỉnh,**

**-Ba quân chiến sĩ**

**-Xung trần tranh hùng**

**-Kỳ binh xanh đỏ trắng hồng**

**-Sấm chớp gươm đao đối địch**

**-Trống chiêng thúc dục**

**-Trận chiến rền vang**

**-Thoáng quá một chớp thời gian**

**-Gan ruột xung quân rây rải**

**-Hơn thua chưa định**

**-Máu hận hờn căm**

**-Khấp nơi chiến tuyến sa trường**

**-Ngập xác thịt xương vung vãi**

**\*Hỡi ôi ! Cát vàng mờ mịt quở tru,**

**\*Âm u xương trắng ai thu dọn về !**

**-Hôm nay kính thỉnh,**

**-Ba quân chiến sĩ,**

**-Hồn lạc vô y,**

**-Hết thấy đều là, những vị cô-hồn khốn khổ !**

**\*Cúi xin Tam Bảo từ tôn**

**-Đem pháp màu mật ngôn tiếp độ,**

**-Hết thấy cô-hồn được thọ :**

**-Vô giá cam-lồ pháp-thực ! (đọc câu này 3 lần và vãi gạo muối)**

9. (thỉnh huyết hồ sản nạn chi vong...)

\* Một lòng kính xin triệu thỉnh,

-Mười tháng cru mang

-Ba năm cay đắng

-Những mong loan phụng vui vầy

-Hằng tưởng vợ chồng thoả mộng

-Bát đầy cung phụng

-Xướng họa hoà duyên

-Cát hung họa phước ưu phiền

-Đổi thay từng trong giây lát

-Thai nhi trai gái

-Mặt mũi chưa tường

-Mẹ con cùng phận tai ương

-Máu lệ chan hoà sản nạn

\*Hỡi ôi ! Hoa vừa nở rộ lại mưa,

\*Trăng đương sáng tỏ vàng mây che rồi !

-Hôm nay kính thỉnh,

-Huyết hồ sản nạn,

-Mẫu tử thai nhi

-Hết thấy đều là, những vị cô-hồn khốn khổ !

\*Cúi xin Tam Bảo từ tôn

-Đem pháp màu mật ngôn tiếp độ,

-Hết thấy cô-hồn được thọ :

-Vô giá cam-lồ pháp-thực ! (đọc câu này 3 lần và vãi gạo muối)

**10. (Thỉnh vong, hung đồ ngũ nghịch)**

**\* Một lòng kính xin triệu thỉnh,**

**-Côn đồ mọi rợ**

**-Ngây điếc ngọng câm**

**-Tội đòi lao khổ yếu vong**

**-Lẻ mọn hờn ghen bạt mạng**

**-Khinh khi Phật pháp**

**-Tăng bảo ba ngôi**

**-Tội khiên chất tợ cát bồi**

**-Nghệp chướng sâu tày bể rộng**

**-Ngỗ nghịch mẹ cha**

**-Ông bà thân thuộc**

**-Hung tàn khắp nẻo gần xa**

**-Tội ác lan tràn vũ trụ**

**\*Hỡi ôi ! Đêm dài dằng dặc mênh mang,**

**\*Nghệp tù im ỉm xuân tàn lạnh tanh !**

**-Hôm nay kính thỉnh,**

**-Mọi rợ man di,**

**-Tật nguyên hung đảng**

**-Hết thấy đều là, những vị cô-hồn khốn khổ !**

**\*Cúi xin Tam Bảo từ tôn**

**-Đem pháp màu mật ngôn tiếp độ,**

**-Hết thấy cô-Hồn được thọ :**

**-Vô giá cam-lồ pháp-thực ! (đọc câu này 3 lần và vãi gạo muối)**

*II. (Cung phi mỹ nữ... oan uổng vong thân)*

**\* Một lòng kính xin triệu thỉnh,**

-Giai nhân mỹ nữ

-Gác tía lầu son

-Phấn hương yếu diệu ngọt ngon

-Xông ướp vẽ tô tình tứ

-Mây tan đêm vắng

-Mưa tạnh tàn canh

-Hồn oan thất thế vườn xuân

-Lạnh lẽo hang vàng cô quạnh

-Trăng mờ nghiêng khuyết

-Hoa úa tàn phai

-Đoạn trường thắc thẻo đêm dài

-**Mã ngôi vùi thân xác ngựa** (*Gò Mã-ngôi : quân nhà Đường không chịu tiến đánh An-lộc-son, buộc vua Huyền Tông phải giết anh em Dương-quí-phi ! mới chịu tiến quân, Dương-quí-phi cam lòng tự sát tại gò Mã-ngôi*)

**\*Hỡi ôi ! Phong lưu ngày trước qua rồi,**

**\*Cỏ thơm còn biếc đầu-lâu lạnh lùng !**

-Hôm nay kính thỉnh,

-Mỹ nữ giai nhân

-Cung phi bất hạnh

-Hết thấy đều là, những vị cô-hồn khốn khổ !

**\*Cúi xin Tam Bảo từ tôn**

-Dem pháp mâu mật ngôn tiếp độ,

-Hết thấy cô-Hồn được thọ :

-**Vô giá cam-lồ pháp-thực !** (đọc câu này 3 lần và vãi gạo muối )

**12. (Thỉnh tù ngục cơ khổ, hồ lang vong mạng...)**

**\* Một lòng kính xin triệu thỉnh,**

**-Ngục tù cơ khổ**

**-Đói rét nghèo nàn**

**-Nước trôi lửa đốt thương tàn**

**-Mạng táng, hồ lang ác thú**

**-Treo cổ rường cao**

**-Uống vào độc dược**

**-Ngàn năm oán khí mịt mù**

**-Tủi phận thân cùng tội ác**

**-Sấm sét thây phân**

**-Vực sâu mạng táng**

**-Một thoáng kinh hồn thiêm thiếp**

**-Tàn hơi vĩnh kiếp tang thương**

**\*Hỡi ôi ! Mưa chiều khói bạc khách kêu, (khách là chim khách, con bồ câu)**

**\*Gió thu lá rụng quạ bay ngõ ngang !**

**-Hôm nay kính thỉnh,**

**-Ngục tù đói khổ,**

**-Lang hồ vong thân**

**-Hết thủy đều là, những vị cô-hồn khốn khổ !**

**\*Cúi xin Tam Bảo từ tôn**

**-Đem pháp màu mật ngôn tiếp độ,**

**-Hết thủy cô-Hồn được thọ :**

**-Vô giá cam-Lồ pháp-thực ! (đọc câu này 3 lần và vãi gạo muối)**

13. (Thỉnh pháp giới lục đạo, các loại cô hồn...)

**\* Một lòng kính xin triệu thỉnh,**

**-Khắp cõi pháp giới, sáu nẻo luân hồi : trời, người, súc-sanh, tu-la, địa-ngục, ngạ-quỷ, hữu-tình, cô-hồn mười loại, nương nhờ Bồ-tát Quán-Âm Đại-sĩ, cứu khổ tâm thỉnh. Ngài hiện Diện Nhiên pháp lực vô-biên, thống lãnh tất cả các loài yêu, quỷ, lệ-mị vọng lượng, nương nơi gỗ đá, nhiều như cát bụi, hoặc thân hoặc sơ, vong mới vong cũ, hoặc là thân thuộc, bà con nội ngoại hết thấy cô-hồn, oan khiên uổng tử!**

**-Hôm nay kính thỉnh,**

**\*Cúi xin Tam Bảo từ tôn, đem pháp màu mật ngôn tiếp độ :**

**-Hết thấy chư quý, chư thần, chư vong gia thân, chư linh cô-Hồn !**

**-Đồng thọ cam lồ pháp thực**

**-Lai thọ vô giá cam-Lồ Pháp-Thực ! (đọc câu này 3 lần và vãi gạo muối 3 lần)**

*Lưu ý : ba bài thỉnh đầu là phần thỉnh gia-tiên, kế tiếp 13 bài thỉnh Cô-hồn, đến đây là hết phần triệu thỉnh.*

**\*Thỉnh cô-hồn đến thọ cam-lồ pháp thực**

Sau đây là **24** bài tán trao :

Thâm ý là thỉnh mời cô Hồn đến lãnh thọ pháp-thực và nói lên nỗi khổ đau mà do từng hành động của cô-hồn khi sanh tiền đã tạo và đang thọ quả khổ hiện nay nơi địa-ngục, nhằm thức tỉnh cô-hồn giác ngộ.

Tán trao (theo thể điệu rập mái chèo lướt tới) pháp cụ là đầu (cái *tang* bằng đồng), mõ (cái mõ), tang 5 tiếng, mõ luôn vào 2 tiếng (gọi là tang 3 mõ 2).

Mỗi bài có 8 câu. Câu cuối (thứ 8) trùng nhau 24 lần. Cộng chung là **192** câu tán trao.

Phép dịch từ Hán-ngữ chuyển qua Việt-ngữ thật là khó, vì phải theo qui tắc, phải đúng in khuôn câu 4 chữ dịch 4 chữ, câu 5 dịch 5. Nếu dư hay thiếu thì không thể nào tán trao ở trong qui tắc thiền nhạc được và dịch phải giữ nguyên nghĩa.

Riêng bài cuối 24 là bài tán, cảm đức ân cao của Phật A Di Đà cứu độ chúng sanh, chúng sanh tiếng gọi chung loài hữu-tình sống và chết (chết ở đây nhưng sống ở cõi khác) dù cõi đó là địa-ngục.

Tôi nghĩ, ai cũng có thể tán được theo nhịp mõ đánh chậm (rời ra) và thẳng đều.

Có những chữ Hán mà dịch ra thì lại khó hiểu, nên tôi xin giữ nguyên thí dụ như : tôn-vinh, khổ báo, địa-lý, thiên-văn .... Vì tự nghĩa của nó, đã Việt hóa lâu đời, nhưng có một vài câu nếu giữ nguyên nghĩa thì lại khó hiểu như chữ “trục nhựt tham sân” tức suốt ngày chỉ lo đua đuổi theo tham sân. Tôi phải dịch là “mài miệt tham sân” với nghĩa này ta thấy được cái đam mê còn “lụy” hơn là suốt ngày .... Xin các bậc cao minh chỉ dạy những chỗ làm lỗi để cầu sửa chữa. Thâm tạ.



\*. 24 Bài Tán Traọ, chúng đồng hòa và khuyến Thỉnh Cô-hồn nhưt tâm cùng tán vịnh : (một tiếng đầu (khánh) và mõ cùng xen nhau hay cùng rập nhau và tụng vào nhịp một tiếng, bỏ trống 1 tiếng)

### 1. \*Sấm sủa trai diên

-Do ngài A-nan khởi

-Quán Âm cứu khổ

-Hóa hiện Đại Diện Nhiên (1)

-Niệm danh hiệu Phật (2)

-Mầu nhiệm đức vô-biên

-Cứu tế cô-hồn

-Thỉnh thọ cam-lồ vị.

Giải thích :

(1) Bồ-tát Quán-thế-âm vì lòng bi mẫn cô-hồn, nên hóa hiện ra thân quý Diện Nhiên. Đầu to như 3 đỉnh núi, đi trên xe phun lửa, sấm động vang rền, lưỡi dài như lá phướn, lửa đỏ cháy rực, bụng to như biển, da màu lam sậm, trông thật kinh sợ để dẫn dắt cô-hồn.

(2) Người niệm Phật chí tâm cầu thỉnh và nhắc nhở cô-hồn cùng niệm Phật với mình, cô-hồn nghe theo và niệm Phật họ sẽ siêu thoát ngay trong thời cúng thí đó. Nếu có một mình thì ngưng tụng , thắp 1 cây hương đưa lên trán và thỉnh : **“Con nay vì các chư âm-linh cô-hồn mà niệm Phật, các vị cũng phải vì cho các vị nhưt tâm niệm Phật theo chúng con kính tạ, ân quý vị ”**. Khi đến thời niệm Phật, trong phần kinh Mông-sơn cũng phải thắp hương khấn nhắc như thế cho Cô-Hồn nhớ niệm theo.

**2. \*Trong uổng tử thành**

- Gió rít sâu thê thảm
- Trước ngổ quỷ môn
- Tiếng than buồn ảm đạm
- Biết cậy vào đâu
- Mùi loại cô-hồn quỷ
- Đàn tế đêm nay
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !

**3. \*Tám khổ lạnh, nóng (3)**

- Nê Lê A Tỳ ngục
- Xiềng xích trói cột
- Lửa đốt thân cháy bỏng
- Máu lệ dầm dề
- Cọp cắn, đau thê thảm
- Cô-hồn chốn này
- Thỉnh thọ cam-lồ vị.

Giải thích :

(3) Địa-ngục Bát hàn, Bát nhiệt : Lương-võ-đế vẫn nói, ăn tươi nuốt sống là ngục tù của tám lạnh, tám nóng.

Danh-nghĩa-tập-địa-ngục-thiên thì viết : “ Tám cái Địa-ngục lớn vòng ngoài có 16 cái nhỏ chia hai 8 cái lạnh là bát-hàn, 8 cái nóng là bát-nhiệt ”.

\*Tám ngục nóng là : 1) hầm trong tro nóng, 2) thả trong nước đái sôi, 3) treo trong rừng lửa, 4) lụi vào kiếm nung đỏ, 5) kéo qua đường hầm đao, 6) lụi qua rừng kim nhọn nóng, 7) lụi sông mặn đang sôi, 8) ngâm đồng nóng ngoạm chề đôi (8 lạnh xem trang kê) (mấy tên đạo-đức giả, gạt lòng tin của người, rồi sẽ vào đây !!!)

#### 4.\* Ăn lửa nuốt than

-Nhiều kiếp thiêu thân thể

-Bối tự xan tham

-Quả báo sâu như bể

-Bụng lớn bằng non

-Cổ nhỏ như kim lể (4)

-Giờ này hôm nay

-Thỉnh thọ Cam-lồ vị !

Giải thích :

(3) Địa-ngục Bát hàn : 8 băng ngục 1) Arbuda (Át-phù-đà) dịch là pháo, lạnh bỏng bung da ra, 2) Nirabuda (Ni-la-phù-đà) dịch là liệt pháo, lạnh bỏng toét da, 3) Atata, 4) Apapa, 5) Haliadhra, hầu hầu, 3 ngục này lạnh điếng trong cổ họng phát ra tiếng kêu Hòu Hòu quái dị, 6) Utpala (Ôn-bát-la) lạnh ép toàn thân xanh rờn ! nở xé như hình hoa sen xanh ! cũng gọi là ngục Thanh-liên-hoa, 7) Padma (Ba-đầu-ma hay Bát-đặt-ma) do sức ép cho thân đỏ ửng rồi nở ra trông như cánh sen đỏ, cũng gọi là ngục Hồng-liên-hoa, 8) Mahapadma (Ma-ha-bát-đầu-ma) ép thật đỏ, phù ra thật lớn rồi nở xé toẹt ra lớn gấp đôi ngục padma ! cũng gọi là ngục Đại-hồng-liên-hoa.

(4) Kinh nói : loài quỷ đói, bụng lớn như núi, cần cổ nhỏ như cây kim, muốn ăn thì đồ ăn lại hóa thành lửa ! Nhờ vào pháp lực thần chú giữ đồ ăn nguyên vẹn, nghiệp cổ nhỏ được cởi mở nên mới thọ pháp thực.

**5.\*Voi ngựa lạc đà**

- Mang vảy sừng lông loại
- Đâm giết lóc xẻ
- Đau chết nhiều vô kể
- Ăn nhau giết nhau (5)
- Tự chịu ai vào thế
- Hỡi cô hồn ơi !
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !

**6.\*Vương hầu tướng soái**

- Cử lưu rành trăm nghệ (6)
- Mài miệt tham sân
- Nhơn ngã giành chín bộ (cử tròng, ngôi vua)
- Một sớm vô-thường
- Khổ báo ai thay thế
- Giờ cúng đêm nay
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !

Giải thích :

(5) Cầm thú giết hại lẫn nhau, con lớn ăn con bé, thú vật ăn người !  
Người ăn thú vật còn nhiều hơn nữa ! Địa-ngục bao giờ voi !

(6) Cử lưu : 9 học phái ở thời chiến quốc của Tàu 1) Nho gia, 2) Đạo gia, 3) Pháp gia, 4) Tung-hoàn, 5) Mặc gia, 6) Danh gia, 7) Nông gia, 8) Tạc gia, 9) Âm dương gia.

**7.\*Bồ thí mà sân**

- Chết đọa vào tu-la
- Cùng trời đồng loại
- Tâm ác tợ như ma
- Tranh chiến với trời (7)
- Khổ lụy nghiệp phong ba
- Cô-hồn tu-la
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !

**8.\*Tầng trời hai tám (hai mươi tám)**

- Sung sướng đâu sánh bằng
- Chưa ngộ chơn thường
- Vẫn ở trong ba giới (8)
- Thọ mạng hết rồi
- Trở về luân hồi thú
- Cùng loại cô-hồn
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !

Giải thích :

(7) Tu-la chỉ thua trời về hào quang và quốc độ, còn tài phép ngang sức, luôn luôn đem la-binh gây chiến với trời, chết vô số !

(8) Dù hưởng mọi sự sung sướng, nhưng vẫn còn trong ba cõi : Dục-giới, Sắc-giới và Vô-sắc-giới. Hết phước liền trở về lục đạo ! Tóm lại không có cõi trời nào là vĩnh viễn bất sanh bất diệt cả.

*Từ bài 9 đến bài 23 là thỉnh trong cõi thế-gian.*

**9.\* Bao lớp tiên triều**

- Vua chúa tôn vinh vị
- Hầu tước bà con
- Lá ngọc cành vàng quý
- Quan chức trong cung
- Thê nữ phi tần lễ
- Vỡ mộng quyền uy
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !.

**10.\* Văn chức quan thần**

- Ngang dọc phò thời thế
- Dựng nước thương dân
- Chưa vẹn lòng trung lễ-
- Thất sủng đau buồn
- Giáng chức đầy biên địa
- Hồn nhớ quê hương
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !.

**11.\* Võ tướng binh thần**

- Thống lãnh ba quân đội
- Trận chiến giao tranh
- Súng nổ vang trời đất

- Nam Bắc tung hoành**
- Sa trường vùi thân xác**
- Vì nước quên mình**
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !.**

### 12.\***Học suốt cổ kim**

- Biệt tài văn chương lý**
- Chớp rọi trong mây (không sáng xa, dù văn giỏi thi hỏng)**
- Khó vượt qua thời bĩ**
- Mạng vận điều linh**
- Bảng vàng không danh ký**
- Uất hận cô-hồn**
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !.**

### 13.\***Dứt bỏ ái ân**

- Sớm vào Thiên môn tự**
- Hỏi đạo tầm sư**
- Chỉ muốn siêu sanh tử**
- Nắng sớm mưa chiều**
- Bồng chóc vô thường đến**
- Tự chiếu linh chơn**
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !.**

**14.\*Lông áo mảo vàng**

- Quyết lo rèn chơn chí
- Luyện thuốc hàm đơn
- Nuôi tánh bồi nguyên khí
- Nhọc xác khô thân
- Mong ước thành tiên vị
- Chẳng tiếc thân hồn
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !.

**15.\*Con hiếu cháu hiền**

- Chí lớn đầy trung nghĩa
- Gái tiết vợ trinh
- Dù chết vui lòng hiến
- Vì nghĩa hy sinh
- Ngàn đời nêu danh tiếng
- Sáng chói linh hồn
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !.

**16.\*Nữ đạo ni cô**

- Thân gởi vào am tự
- Loan phụng không không
- Chẳng nhiễm nhờn gian sự
- Chưa ngộ vô vi
- Trôi nổi giòng sinh tử



- Trong sạch hồn linh
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !.

17.\*Địa lý thiên văn

- Âm dương và y sĩ
- Chiêm quẻ xem sao
- Mồ mả quay phong thủy
- Luận việc kiết hung
- Hỡi ôi ! vô thường đến
- Bỏ ngục về chơn
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !.

18.\*Tạo nghiệp bán buôn

- Kinh doanh nhiều hàng hóa
- Nghệ thuật tài năng
- Trao đổi thâm tài lợi
- Bỏ nước xa làng
- Chết vùi thân xứ lạ
- Chôn mộng vinh hoa
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !.

19.\*Phạm pháp chịu hình

- Lao ngục sàu cô thế
- Vì cửa mưu sinh

- Oan trái buồn thế hệ**
- Bịnh tật tai nàn**
- Đói rét vong thân mạng**
- Sớm thoát huỳnh tuyền**
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !.**

**20.\*Ngựa đạp xe bang**

- Nhà sập thân hình nát**
- Sấm sét thân phân**
- Tự vận treo rường gát**
- Nước lửa nguy thân**
- Cọp, rắn vồ thân xác**
- Chín nạn cô-hồn (10)**
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !**

Giải thích :

(10) gọi là cửu hoạnh : chết bất đắc kỳ tử bởi 9 nguyên do : 1) không nên ăn mà cứ ăn, 2) ăn quá lượng không tiết chế, của không phải do sắm ra, ham ngon cho đầy bụng, 3) nghi mà không thử cứ vẫn ăn, 4) ăn rồi chưa tiêu lại vẫn cứ ăn, 5) cưỡng ép ngưng đại tiểu tiện, 6) không giữ giới, không có giới, mà lại giao xúc với thế gian, 7) gần bọn ác trí thức, thân với kẻ ác, 8) vào tụ lạc (làng xóm) ra phố phường, không phải lúc, biết không đúng lúc mà vẫn vào, 9) có thể tránh mà không tránh, biết có thể tránh mà cứ sấn tới, như ác địch, chó điên ! tránh được mà không tránh. Đó là 9 nạn, chết thành cửu hoạnh cô-hồn.

**21.\*Uống máu ăn lông**

- Sống kiếp người mọi rợ
- Mang, đội nhọc nhằn
- Làm tù thiếp nô lệ
- Đui điếc ngọng câm
- Tàn tật không nơi tựa
- Khổ báo oan hồn
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !.

**22.\*Ngỗ ngược mẹ cha**

- Chưởi mắng luôn trời đất
- Báng Phật khi Tăng
- Phá tượng thiêu kinh kệ
- Tà kiến ngu si
- Khổ báo nhiều vô kể
- Thập ác hồn mang
- Thỉnh thọ cam-lồ vị !.

**23.\*Mở hội khai đàn**

- Cứu vớt cô-hồn lễ -
- Liệt tổ tiên vong
- Gồm đủ năm gia hệ (11)
- Tám nạn ba đường (12)

**-Bình đẳng đồng siêu tế (thoát)**

**-Nương Phật hào quang**

**-Thỉnh thọ cam-lồ vị !.**

## **24.\*\*\*A Di Đà Phật**

**-Xưa có vô-biên thế (48 lời nguyện)**

**-Thấy khắp quần mê**

**-Bể khổ thường trôi nổi**

**-Dù dắt trao tay**

**-Vớt để lên thuyền tế**

**-Chở hết chúng sanh**

**-Đồng đến Liên-trì hội**

**Nam Mô Liên Trì Hội Thượng Phật Bồ-tát Ma Ha Tát.**

Giải thích :

(11) Năm thứ oan gia làm cho tan nhà bại sản : 1) lệnh vua quan (chính quyền), 2) giặc dã, 3) nước (lũ lụt), 4) lửa, 5) nghịch tử, con hoang vô giáo dục.

(12) Tám nạn : 1) địa ngục, 2) ngựa quỷ, 3) súc sanh, 4) uất-đơn-việt tức là sinh nhằm xứ Bắc-cu-lu châu, 5) cõi trường-thọ thiên (sống quá lâu, chẳng làm được gì ích thiện), 6) đui điếc ngọng câm, 7) thể trí biện thông. Cái thông minh ước đoán của thế gian, 8) sanh ra ở trước Phật hay sau Phật (Phật tiền Phật hậu). Ba đường : 1) hỏa đồ (bị lửa), 2) đao đồ (bị gươm, đao, súng đạn ...), 3) huyết đồ là chúng sanh cắn xé nhau, giết nhau... ăn nuốt lẫn nhau....

*Phần Tụng Kinh Chú Thí Thực :*

*Kệ Hoa Nghiêm :*

**Nếu người muốn biết rõ**

**Ba đời các đức Phật**

**Nên quán tánh Pháp giới**

**Tất cả do tâm tạo (1)**

**\*Phá địa-ngục chơn ngôn :** (thần chú phá địa-ngục)

**-Án Đà Ra Đế Gia Tóa Ha (3 lần)**

**\*Phổ triệu thỉnh chơn ngôn :** (thần chú mời thỉnh tất cả)

**-Nam Mô Bộ Bộ Đế Ri, Đà ri, Đa ri, Đát Đa Nga da Da (3 lần)**

**\*Giải oan kiết chơn ngôn** (thần chú giải trừ oán kết)

**-Án Tam Đà ra, Đà Đà Ta Bà Ha (3 lần)**

**-Nam Mô Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh (3 lần)**

(1) Người đời vì lầm nghe tà thuyết, không nhận được tự tánh của chính mình vốn đồng với bản thể bao la của pháp giới. Có sự sai khác vì tự mê cái bản tánh vốn đồng đó, nỡ đem thân tâm này làm nô lệ cho trời thần quỷ vật ! Những vị này dù có thân thông biến hoá nhưng vẫn ở trong vòng sống và chết. Sự sáng tạo, chúng ta và trời thần quyền năng vẫn như nhau, chung quy là do nghiệp lực thiện với ác mà có hơn kém. Tóm lại, lớn như hư không, nhỏ tí như vi trần cũng đều do tâm tạo. Thực ra tâm mới chính là chủ tể tạo-hoá. Còn các trời, người, tô-la, địa-ngục.v.v.. đều do mê tâm tạo ra, và cứ tiếp theo thói quen rồi luân chuyển trong đó.

- Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Phật**
- Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Pháp**
- Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Tăng**
- Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**
- Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát**
- Nam Mô Minh Dương Cứu Khổ Địa Tạng Vương Bồ Tát**
- Nam Mô Khởi Giáo A Nan Đà Tôn Giả.**

(Bảy thánh hiệu tụng 3 lần)

\*Thỉnh cô-hồn quy y Tam Bảo :

- Phật tử, - Hữu tình, -Cô hồn quy y Phật**
- Phật tử, - Hữu tình, -Cô hồn quy y Pháp**
- Phật tử, - Hữu tình, -Cô hồn quy y Tăng**
  
- Phật tử, - Hữu tình, -Cô hồn quy y Phật, khởi đọa vào địa-ngục.**
- Phật tử, - Hữu tình, -Cô hồn quy y Pháp, khởi đọa vào ngạ quỷ.**
- Phật tử, - Hữu tình, -Cô hồn quy y Tăng, khởi đọa vào súc sanh.**
  
- Phật tử, - Hữu tình, -Cô hồn đã quy y Phật**
- Phật tử, - Hữu tình, -Cô hồn đã quy y Pháp**
- Phật tử, - Hữu tình, -Cô hồn đã quy y Tăng**

**\*Phật-tử tạo ra các ác nghiệp**

- Đều do nguồn gốc tham sân si
- Từ thân, miệng, ý phát sinh ra
- Tất cả Phật-tử xin sám hối !

**\*Hữu tình tạo ra các ác nghiệp**

- Đều do nguồn gốc tham sân si
- Từ thân, miệng, ý phát sinh ra
- Tất cả hữu tình xin sám hối !

**\*Cô-hồn tạo ra các ác nghiệp**

- Đều do nguồn gốc tham sân si
- Từ thân, miệng, ý phát sinh ra
- Tất cả Cô hồn xin sám hối !

Khuyên lập thệ : độ sanh, dứt phiền não, tu học, thành Phật.

**-Chúng sanh nhiều vô số**

**Thề nguyện đều độ hết**

**-Phiền não không cùng tận**

**Thề nguyện đều dứt sạch.**

**-Pháp môn sâu vô lượng**

**Thề nguyện cầu tu học**

**-Phật đạo cao vô thượng**

**Thề nguyện mau chóng thành.**

## **Nghi Cúng Thành Thí Thực Cô-Hồn**

---

Khuyên cầu độ tự tánh :

- \*Tánh chúng sanh xin thề tự độ**
- \*Tánh phiền não xin thề tự đoạn**
- \*Tánh Pháp môn xin thề tự học**
- \*Tánh Phật đạo xin thề tự thành.**

**Diệt định nghiệp chơn ngôn :** (chú diệt nghiệp đã bị buộc sẵn, Do Bồ Tát Địa-Tạng)

**-Án Bát ra mạt lân đà nãnh Ta Bà Ha (3 lần)**

**Diệt nghiệp chướng chơn ngôn :**

**-Án A Lỗ Lặc Kế Ta Bà Ha (3 lần)**

**Khai yết hầu chơn ngôn :** (chú mở cổ nhỏ như kim hoá lớn)

**-Án Bộ Bộ Đễ Rị, Đà Đa Rị, Đát Đa Nga Đa Đa (3 lần)**

(xin đừng nhầm với câu chú Phổ triệu thỉnh ở trên vì khác nhau ).

**\*Tam muội da giới chơn ngôn :** (Kiết ấn tam muội viết 3 chữ Lam.

**-Án Tam Muội Da, Tát đỏa Phạm (3 lần)** Để Pháp đàn thành Tam Muội. vừa niệm chú vừa thư ấn Lam tự, trên các cúng phẩm 3 lần)

**\*Biến thực chơn ngôn :** (Quán tưởng hoá cơm cháo đầy khắp hư không, 1 biến ra vô lượng. Đói được no đủ, khổ được giải thoát. Tột đến chỗ không phải 1, cũng không phải vô lượng, mà 1 mà vô lượng mới gọi là thí vô giá. Kiết ấn cam-lô [ngón cái chặn móng ngón vô danh giữ cong lại sát vào lòng bàn tay] trên các món ăn).



**-Nam Mô Tát Phạ Đát Tha Nga Đa, Phạ lô chỉ đế, Án tam  
bạt ra, tam bạt ra Hồng (3-7 lần)**

**\*Cam lồ thủy chơn ngôn :** (lấy hương khoan 2 vòng tròn theo chiều  
phải trên chén nước và viết chữ Lam)

**-Nam Mô Tô rô Bà Đa, Đát tha nga đa da, Đát diệt tha,  
Án, Tô rô Tô rô, Bát ra tô rô, Bát ra tô rô, Ta Bà Ha. (3  
lần)**

**\*Nhứt tự thủy luân chơn ngôn :** (chén nước vừa rồi, rưới  
xuống từng giọt và đọc chú 7 lần)

**-Án, Noan Noan Noan Noan Noan (7 lần)**

**\*Nhũ hải chơn ngôn :** (chú hoá ra biển sữa)

**-Nam Mô Tam Mãn Đa, Một Đà Nẫm, Án Noan (7 lần)**

**Nam Mô Đa Bảo Như Lai**

**Nam Mô Bảo Thắng Như Lai**

**Nam Mô Diệu Sắc Thân Như Lai**

**Nam Mô Quảng Bát Thân Như Lai**

**Nam Mô Ly Bồ Úy Như Lai**

**Nam Mô Cam Lộ Vương Như Lai**

**Nam Mô A Di Đà Như Lai (cùng 3 lần)**

\*Phổ thí pháp thực :

**Thần chú gia trì tịnh pháp thực  
Cúng khắp hà sa chúng “Phật tử”  
Nguyện đều no đủ bỏ xan tham  
Thoát khỏi u đồ sanh tịnh độ  
Nương về Tam Bảo chúng bồ đề  
Rốt ráo trọn thành vô thượng đạo  
Công đức khôn lường thấu vị lai  
Hết thấy “Phật tử” thọ pháp thực**

**Thần chú gia trì pháp thí thực  
Cúng khắp hà sa chúng “hữu tình”  
Nguyện đều no đủ bỏ xan tham  
Thoát khỏi u đồ sanh tịnh độ  
Nương về Tam Bảo chúng bồ đề  
Rốt ráo trọn thành vô thượng đạo  
Công đức khôn lường thấu vị lai  
Hết thấy “hữu tình” thọ pháp thực**

**Thần chú gia trì cam-lồ thủy  
Cúng khắp hà sa chúng “cô-hồn”  
Nguyện đều no đủ bỏ xan tham  
Thoát khỏi u đồ sanh tịnh độ**

**Nương về Tam Bảo chứng bồ đề**  
**Rốt ráo trọn thành vô thượng đạo**  
**Công đức khôn lường thấu vị lai**  
**Hết thấy “cô-hồn” thọ pháp thực.**

(Người cúng lấy riêng chén cơm sạch để trên đài, trên đá hay trên chỗ đất cao, tránh cây đào cây lựu vì Quỷ Thần âm linh họ sợ ! chia cơm (món ăn) làm 3 phần : 1) thí cho thủy tộc, cho họ được pháp như không, 2) thí cho loại sùng lông, cho họ được pháp-tịch, 3) thí cho những nơi khác, khiến được đầy đủ. Cầu cho họ được vô-sanh pháp nhãn)

*\*Cúng bài vô giá thực :*

**\*Các vị, chúng Phật-tử**

**-(tôi) Con nay xin thí cúng**

**-Pháp thực biến mười phương**

**-Chung cho các Phật-tử**

**-Nguyện nhờ công đức này**

**-Khắp đến cả mọi nơi**

**-Con và các Phật-tử**

**-Đều trọn thành Phật đạo.**

**\*Án Mục Lục Lăng Ta Bà Ha (chú thí vô-gia-thực)**

**\*Các vị, chúng hữu tình**

**-(tôi) Con nay xin thí cúng**

**-Pháp thực biến mười phương**

**-Chung cho các hữu tình**

- Nguyện nhờ công đức này**
- Khắp đến cả mọi nơi**
- Con và các hữu tình**
- Đều trọn thành Phật đạo.**

**\*Án Mục Lục Lăng Ta Bà Ha (chú thí vô-gia-thực)**

- \*Các vị, chúng cô-hồn**
- (tôi) Con nay xin thí cúng**
- Pháp thực biến mười phương**
- Chung cho các cô-hồn**
- Nguyện nhờ công đức này**
- Khắp đến cả mọi nơi**
- Con và các cô-hồn**
- Đều trọn thành Phật đạo.**

**\*Án Mục Lục Lăng Ta Bà Ha (chú thí vô-gia-thực)**

**Phổ cúng dường chơn ngôn :** (chú cúng dường khắp các cõi)

**\*Án Nga Nga Năng, Tam Bà Phạ phiệt, nhựt ra hồng (3 lần)**

Hồi hướng :

## **Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh**

**Quán Tự Tại Bồ Tát, hành thâm bát nhã ba la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không độ nhất thiết khổ ách.**

**Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc; sắc tức thị không, không tức thị sắc; thọ, tưởng, hành, thức diệt phục như thị.**

**Xá Lợi Tử! thị chư pháp không tướng: bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức; vô nhãn, nhĩ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới nãi chí vô ý thức giới; vô Vô minh diệt vô Vô minh tận nãi chí vô lão tử diệt vô lão tử tận; vô Khổ, Tập, Diệt, Đạo; vô Trí diệt vô Đắc.**

**Dĩ vô sở đắc cố, Bồ đề tát đỏa y Bát nhã ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng cứu cánh Niết Bàn.**

**Tam thế chư Phật y Bát nhã ba la mật đa cố, đắc a nậu đa la tam miệu tam bồ đề.**

**Cố tri Bát nhã ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt bất hư.**

**Cổ thuyết Bát nhã ba la mật đa chú.**

**Tức thuyết chú viết:**

**Yết Đê, Yết Đê, Ba La Yết Đê,**

**Ba La Tăng Yết Đê, Bồ Đề Tát Bà Ha. (3 lần)**

**\*Chú vãng sanh :**

**Nam Mô A di đà bà dạ, đà tha dà đa dạ, đa địa giả tha, A di rị đô bà tỳ, A di rị đa tất đām bà tỳ, A di rị đa tỳ ca lan đế, A di rị đa tỳ ca lan đa, dà gi nị, già già na, chỉ đa ca ly, Ta Bà Ha (3 lần)**

**\*Tụng chú phổ hồi hướng :**

**Án Ta Ma Ra, Ta Ma Ra, Di Ma Năng, Tát Cáp Ra, Ma ha Thính, cáp ra hồng (3 lần).**

**(chú này còn một âm là :*Án ta mò lai, ta mò lai, Min mò năng, tát cốt lai, mo ho phín, cốt lai hồng*)**

**\*Nguyện ngày an lành, đêm an lành, đêm ngày sáu thời thường an lành, tất cả các thời đều an lành ! Nguyện đấng :**

**-Từ Bi thương nhiếp thọ !**

**\*Nguyện ngày an lành, đêm an lành, đêm ngày sáu thời thường an lành, tất cả các thời đều an lành! Nguyện cầu :**

**-Tam Bảo thương nhiếp thọ !**

**\*Nguyện ngày an lành, đêm an lành, đêm ngày sáu thời thường an lành, tất cả các thời đều an lành ! Nguyện chư:**

**-Hộ Pháp thường ủng hộ !**

**-Tứ sanh đồng lên bảo địa (2)**

**-Ba cõi hoá ở liên trì (3)**

**-Hà sa nọ quý chúng Tam hiền (4)**

**-Muôn loài hữu tình lên Thập-địa (5) (qua mười địa)**

**-Nam Mô Siêu Thập Địa Bồ Tát (3 lần)**

(2) Tứ sanh : **noãn** là loài đẻ trứng, **thai** là loài đẻ con, **thấp** là loài đẻ ở nước, chỗ ẩm ướt, **hoá** là loài từ dạng này đổi sanh dạng khác.

(3) Ba cõi còn gọi là tam hữu tức là : Dục, Sắc, Vô sắc.

(4) Thập trụ, Thập hạnh và Thập hồi hướng là bậc Tam hiền.

(5) Thập-địa là 10 bậc của Thịnh-văn thừa. 10 của Duyên-giác. 10 của Bồ-tát khác biệt nhau.

**\*Quy mạng lễ A Di Đà Phật**

**\*Ở phương Tây thế giới an lành**

**\*Cô-hồn xin phát nguyện vãng sanh**

**\*Cúi xin đức Từ Bi tiếp độ.**

**-Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới, Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật.**

**-Nam Mô A Di Đà Phật (30, 108, 1080...)**

**-Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (10 niệm)**

**-Nam Mô Tỳ Lô Giá Na Phật (10 niệm)**

**-Nam Mô Bất Động Như Lai Ứng Chánh đẳng giác (10 niệm)**

**-Nam Mô Tam Mãn Đa một đà nă<sup>m</sup> A (3 niệm)**

**-Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát (3 niệm)**

**-Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát (3 niệm)**

**-Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát (3 niệm)**

**-Nam Mô Diện Nhiên Vương Bồ Tát (3 niệm)**

**-Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát (3 niệm)**



\*Sám thập phương :

**Ba đời mười phương Phật**

**A Di Đà bậc nhất**

**Chín phẩm độ chúng sanh**

**Oai đức không cùng cực**

**Con nay vì cô-hồn**

**Sám hối ba nghiệp tội**

**Phàm được bao phước thiện**

**Chí tâm nguyện hồi hướng**

**Nguyện cùng người niệm Phật**

**Vãng sanh nước Cực Lạc**

**Thấy Phật ngộ pháp tánh**

**Phát tâm đại Bồ-đề**

**Đoạn vô biên phiền não**

**Tu vô lượng pháp môn**

**Thề nguyện độ chúng sanh**

**Đều trọn thành Phật đạo (thỉnh 3 boong)**

\*Nguyện tiêu ba chướng trừ phiền não

-Nguyện chơn trí tuệ thường sáng tỏ

-Nguyện bao tội chướng tẩy tiêu trừ

-Kiếp kiếp thường tu Bồ-tát đạo.

**-Nguyện về cõi Tịnh, Phật phương Tây**

**-Chín phẩm hoa sen là cha mẹ**

**-Hoa nở thấy Phật ngộ vô sanh**

**-Bồ-tát bất thối là bạn hữu.**

**-Nguyện đem công đức này**

**-Hiến về khắp tất cả (6)**

**-Đệ tử và chúng sanh**

**-Đều trọn thành Phật đạo.**

(6) Xưa dịch là “**hướng về**” chữ hướng có nghĩa là nhắm vào phía nào đó ? Trong chữ hướng còn mang nghĩa “**chưa tới**”. Công đức nếu có, mà đem dâng, cúng cho, nhưng chẳng cho tới đâu cả. Tôi cầm gói bạc trước đám người nghèo, tôi hướng về người nghèo, mà bạc vẫn còn nguyên trên tay ! Tôi mạn phép đổi chữ hướng ra chữ **hiến** cho công đức cũng như phẩm vật đến tận tay “pháp hữu” bốn phương. Vì niệm lành ! xin lượng thứ cái lỗi đổi chữ của tiên nhân. Nam Mô Tứ Vô Lượng Tâm.

*Phục Nguyện:*

**Nhơn thân nan đắc Phật Pháp nan văn**

**Phổ tế hà sa vạn loại Cô Hồn**

**Thừa tư Cam lộ Thí Thực nhứt diên**

**Trượng Tam Bảo oai quang chi lực**

**Nhứt thời tóc xả mê đồ**

**Vãng sanh A Di Đà Phật Quốc!**

**Phổ nguyện pháp giới chúng sanh**

**Tình dữ vô tình tề thành Phật Đạo.**

**Nam Mô A Di Đà Phật.**

\*Tam tự quy :

- Tự quy y Phật, nguyện khắp chúng sanh, hiểu được đạo cả, phát lòng vô thượng.
- Tự quy y Pháp, nguyện khắp chúng sanh, thấm nhuần kinh tạng, trí tuệ như biển.
- Tự quy y Tăng, nguyện khắp chúng sanh, suốt cùng đại chúng , hết thảy không ngại. *(dứt một câu, lạy 1 lạy)*

**Công đức cúng thí vô biên lớn**

**Bao nhiêu thắng phước xin hồi hướng**

**Nguyện cầu pháp giới khắp chúng sanh**

**Đồng về cõi Phật Vô Lượng Quang.**

**Nhút tâm đánh lễ thập phương chư Thánh chúng.**  
(boong, boong, boong)

